



CÔNG TY CỔ PHẦN
LÂM NGHIỆP SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DỰ THẢO

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024



QUY CHẾ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2024 (sau đây gọi tắt là Đại hội) của Công ty Cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn.
- Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của Cổ đông, người tham dự họp Đại hội, điều kiện và thủ tục tiến hành họp Đại hội.

Điều 2. Điều kiện tham dự họp Đại hội

Các Cổ đông có tên trong danh sách Cổ đông tại Ngày đăng ký cuối cùng (20/3/2024) có quyền trực tiếp tham dự họp Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp Đại hội. Việc ủy quyền phải được lập bằng văn bản theo mẫu của Công ty.

Điều 3. Quyền của Cổ đông khi tham dự họp Đại hội

- Được tham gia phát biểu ý kiến và biểu quyết tất cả vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy phạm Pháp luật có liên quan.
- Được thông báo công khai nội dung chương trình họp Đại hội.
- Được thảo luận và biểu quyết thông qua tất cả nội dung họp Đại hội.
- Khi đăng ký tham dự họp Đại hội, mỗi Cổ đông được nhận thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và tài liệu họp.
- Cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có nghĩa vụ dừng cuộc họp để Cổ đông đến muộn thực hiện thủ tục đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

Điều 4. Nghĩa vụ của Cổ đông khi tham dự họp Đại hội

- Đăng ký tham dự họp với Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông:
 - Trường hợp Cổ đông là cá nhân: Cổ đông phải xuất trình thư mời họp, giấy chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu, giấy ủy quyền họp lệ (đối với đại diện được ủy quyền).

- b) Trường hợp Cổ đông là tổ chức: Cổ đông phải xuất trình thư mời họp, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy ủy quyền hợp lệ (đối với người đại diện được ủy quyền còn cần phải có giấy chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu).
2. Tuân thủ các quy định tại quy chế này, sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.
 3. Tuân thủ sự sắp xếp chỗ ngồi do Ban tổ chức quy định.
 4. Cài điện thoại di động ở chế độ im lặng, không điện thoại gây ồn ào trong lúc diễn ra Đại hội.
 5. Tham dự họp Đại hội từ khi bắt đầu cho đến khi kết thúc họp Đại hội. Trong trường hợp vì lý do bất khả kháng phải rời cuộc họp sớm thì Cổ đông có nghĩa vụ liên hệ với Ban tổ chức để thông báo ý kiến của mình bằng văn bản về những nội dung sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông do Hội đồng Quản trị hoặc Ban Tổng Giám đốc thành lập và được giới thiệu với Đại hội.
2. Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông có quyền và nghĩa vụ:
 - a) Kiểm tra tư cách Cổ đông đến dự họp Đại hội: Kiểm tra thư mời họp, giấy chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và giấy ủy quyền.
 - b) Phát thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và tài liệu họp.
 - c) Báo cáo và chịu trách nhiệm trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu gồm những người không có tên trong danh sách ứng cử viên được bầu tại Đại hội. Danh sách Ban Kiểm phiếu do Ban Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua trước Đại hội.
2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - a) Đối với việc biểu quyết các nội dung tại Đại hội:
 - Hướng dẫn cổ đông cách sử dụng thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết;
 - Lập biên bản kiểm phiếu và báo cáo kết quả biểu quyết trước Đại hội;
 - Thu lại phiếu biểu quyết sau khi kết thúc Đại hội.
 - b) Đối với việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029:

- Hướng dẫn quy chế bầu cử và cách sử dụng phiếu bầu cử;
- Xem xét, đánh giá và kết luận các phiếu bầu không hợp lệ và tổng hợp những ý kiến khiếu nại về bầu cử (nếu có).
- Lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử trước Đại hội;
- Niêm phong phiếu bầu cử để bàn giao cho Ban chủ tọa.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Chủ tọa

1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị làm Chủ tọa cuộc họp. Các thành viên khác của Ban Chủ tọa do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua.
Trường hợp Chủ tịch Hội đồng Quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại của Hội đồng Quản trị bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được chủ tọa, Trưởng Ban Kiểm soát điều khiển để Đại hội bầu chủ tọa trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.
2. Ban Chủ tọa có chức năng điều khiển cuộc họp. Quyết định của Ban Chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình họp sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
3. Ban Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để cuộc họp phản ánh được mong muốn của đa số Cổ đông tham dự.
4. Chủ tọa có thể hoãn họp Đại hội ngay cả khi đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác nếu nhận thấy rằng:
 - a) Các thành viên tham dự không thể có chỗ ngồi thuận tiện tại địa điểm tổ chức họp Đại hội.
 - b) Người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, gây nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
 - c) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký

1. Danh sách Ban Thư ký do Ban Chủ tọa đề cử.
2. Ban Thư ký có nhiệm vụ lập biên bản họp, dự thảo nghị quyết của Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp khác theo sự phân công của Ban Chủ tọa.

Điều 9. Điều kiện tiến hành họp Đại hội

Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện cho **trên 50%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 10. Cách thức tiến hành họp Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội dự kiến diễn ra trong nửa ngày.
2. Đại hội sẽ thảo luận và thông qua các nội dung được đưa ra tại Đại hội.
3. Phát biểu ý kiến tại Đại hội:
 - a) Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu ý kiến theo mẫu của Ban tổ chức hoặc giao cao thẻ biểu quyết để đề nghị phát biểu. Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, Cổ đông đăng ký phát biểu theo phiếu đăng ký sẽ được ưu tiên phát biểu trước, sau đó lần lượt tới các Cổ đông giao thẻ biểu quyết.
 - b) Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình họp Đại hội. Chủ tọa có quyền nhắc nhở, đề nghị Cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.
4. Việc biểu quyết và bầu cử tại Đại hội tuân theo thể lệ và quy chế được Đại hội thông qua trước khi tiến hành biểu quyết và bầu cử.

Điều 11. Thông qua quyết định của Đại hội

1. Quyết định của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của số Cổ đông đại diện cho **trên 50%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp.
2. Các quyết định sau đây của Đại hội chỉ được thông qua khi có sự chấp thuận của số Cổ đông đại diện cho ít nhất **65%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội:
 - a) Quyết định liên quan đến loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - b) Phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ;
 - c) Thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - d) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty, tổ chức lại hay giải thể công ty;
 - e) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2023;
 - f) Hợp đồng, giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2023 với một bên là:
 - Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của Cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ; hoặc
 - Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc và người có liên quan của họ.

g) Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 giữa Công ty và Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông đó, trừ trường hợp bị cấm theo Pháp luật chứng khoán, quy định áp dụng cho công ty đại chúng và Pháp luật có liên quan.

Điều 12. Biên bản họp

1. Nội dung họp Đại hội phải được lập biên bản. Biên bản họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.
2. Biên bản họp được lập bằng tiếng Việt và được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 13. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành thì việc triệu họp Đại hội lần thứ hai phải được thực hiện trong vòng 30 ngày, kể từ ngày dự định họp Đại hội lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số Cổ đông tham dự đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành thì việc triệu tập Đại hội lần thứ ba phải được thực hiện trong vòng 20 ngày, kể từ ngày dự định họp Đại hội lần thứ hai. Khi đó, cuộc họp Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số Cổ đông dự họp và tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông dự họp.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Cổ đông và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm tuân thủ các quy định tại Quy chế này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

C.T.C.P.